

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-ST

Ngày 30 - 01 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

*Các Hội thẩm **nhân dân**:* Ông Trịnh Văn Chi và bà Nguyễn Thị Huê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2019/TLST - HS ngày 16 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn Q, sinh năm 1991 tại Hà Nam; Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện T tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn K, sinh năm 1959 và bà Đinh Thị M, sinh năm 1959; vợ: Vũ Thị Thúy H, sinh năm 1985; có một con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 29/11/2018 đến ngày 07/12/2018 chuyển tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH MTV M Hà Nam.

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1958 ; trú tại: Tổ 5, phường M, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1973; trú tại: Tổ dân phố N, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11 năm 2017, Lê Văn Q làm nghề lái xe taxi mua 08 hộp pháo loại 36 quả/hộp với giá 700.000đ/hộp, 01 bánh pháo dài 10 m với giá 2.000.000đ và 20 quả pháo hình bóng đèn với giá 30.000đ/quả của một người đàn ông không

quen biết ở huyện H, tỉnh Ninh Bình mục đích để đốt chơi tết và ai hỏi mua thì bán lại để kiếm lời nhưng do tết nguyên đán 2018 không có ai hỏi mua nên Q đã mang 02 hộp pháo loại 36 quả/hộp và 01 quả pháo hình bòn đèn ra đốt, số pháo còn lại Q cất giữ trong nhà mình. Đến khoảng đầu tháng 10 năm 2018 có một người thanh niên khoảng 30 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) đi xe taxi của Q hỏi Q xem chỗ nào bán pháo để mua, Q nói mình có pháo và bảo khi nào cần mua thì gọi, sau đó một thời gian người đàn ông này gọi điện cho Q hỏi mua 02 hộp pháo loại 36 quả/hộp với giá 850.000đ/hộp, Q đồng ý và ngày 25/11/2018 mang 02 hộp pháo đến giao cho người đàn ông này tại khu vực đường L, phường C, thành phố P với giá 1.700.000đ nhưng chưa nhận tiền.

Tiếp đó đến ngày 28/11/2018, người đàn ông mua pháo của Q vào ngày 25/11/2018 tiếp tục gọi điện cho Q hỏi mua 04 hộp pháo loại 36 quả/hộp với giá 850.000đ/hộp, 01 cuộn pháo dài 10 m với giá 2.500.000đ và 10 quả pháo hình bóng đèn với giá 35.000đ/quả, Q đồng ý bán và hẹn trưa ngày 29/11/2018 sẽ giao pháo tại khu vực gần cây xăng L thuộc tổ dân phố N, phường C, thành phố P. Khoảng 10 giờ ngày 29/11/2018, Q lấy số pháo mà người đàn ông đặt mua bỏ vào 01 bao tải xác rắn và cho vào trong cốp xe ô tô BKS 90A – 031.49 và đi đến địa điểm hẹn để giao pháo, khi Q đang dừng xe chờ người đàn ông ra nhận pháo thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phủ Lý kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ trên xe ô tô BKS 90A – 031.49 của Q 04 hộp khối hình vuông, 01 hộp khối hình tròn, 10 khối hình bóng đèn điện, tại chỗ Q khai đó là số pháo mang đi để bán cho một người đàn ông không quen biết. Lực lượng Công an đã đưa Q về trụ sở lập biên bản theo quy định của pháp luật, thu giữ vật chứng tài sản gồm: 04 hộp khối hình vuông kích thước (15 x 15 x 15)cm; 01 khối hình tròn kích thước (39 x 06) cm; 10 khối hình bóng đèn điện dài 07 cm; 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia morning BKS 90A – 03149; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS 90A – 03149; 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lê Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và số tiền 5.193.000đ.

Ngày 29/11/2018, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 14 đối với nơi ở của Lê Văn Q tại thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét thu giữ 09 khối hình tròn hình quả bóng đèn điện dài 06 cm.

Tại bản kết luận giám định số 6750/C09 – P2 ngày 30/11/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

“19 vật hình bóng đèn điện tròn, vỏ bọc giấy màu, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng 0,7kg.

Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (01 tràng) là pháo nổ, khối lượng 1,6kg.

04 khối hộp, vỏ bọc giấy màu, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng 5,8kg”.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS-PL ngày 15/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Văn Q về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn Q từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Đề nghị HĐXX phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 1.000.000đ đến 3.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng bìa catong đựng pháo nổ (mẫu vật sau giám định, đã được giám định viên Viện khoa học hình sự - Bộ công an niêm phong).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model TA – 1010, số IMEL: 357342084211080, bên trong có 01 sim Viettel.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận bào chữa gì, nhất trí với kết luận giám định của cơ quan chuyên môn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương vì là lao động chính trong gia đình, bố mẹ già yếu, bệnh tật, con thì còn quá nhỏ rất cần sự chăm sóc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/01/2018 tại đường L, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Lê Văn Q đã bán cho người thanh niên không quen biết (chỉ là người đi taxi do Q lái) hai hộp pháo có giá 1.700.000đ nhưng chưa nhận tiền. Đến khoảng 10 giờ ngày 29/11/2018, tại đường L thuộc tổ dân phố N, phường C, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Lê Văn Q đang chờ bán cho chính người thanh niên (đã từng mua pháo của Q hôm trước không rõ nhân thân, lai lịch) 04 hộp pháo (loại 36 quả/hộp) với giá 850.000đ/hộp, 01 cuộn pháo dài 10m với giá 2.500.000đ và 10 quả pháo hình bóng đèn với giá 35.000đ/quả thì bị lực lượng Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra khám xét nơi ở của Lê Văn Q còn thu giữ 09 quả pháo hình bóng đèn điện. Tổng số pháo là 8,1 kilôgam. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn Q đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước nhất là trong những năm qua Nhà nước ta luôn tuyên truyền nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, sử dụng, buôn bán các loại pháo. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố P.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa bị cáo xuất trình đơn xin trình bày bản thân là lao động chính trong gia đình, có hoàn cảnh khó khăn, đang sống chung với bố mẹ già yếu, ốm đau, bệnh tật, bản thân đang nuôi con nhỏ sinh năm 2014. Bị cáo có mẹ đẻ hiện đang thờ cúng ông ngoại là liệt sỹ trong kháng chiến chống Pháp. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật. Từ những phân tích trên HĐXX thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nghề nghiệp ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị

cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu và thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, cần cân nhắc với điều kiện, hoàn cảnh gia đình khó khăn để áp dụng mức phạt tiền cho phù hợp. Bị cáo có thỏa thuận và đã bàn giao pháo cho người đàn ông vào ngày 25/01/2018 ở khu vực đường L, phường C với giá 1.700.000đ nhưng chưa thu được tiền nên không có căn cứ để xác định bị cáo đã thu lợi bất chính số tiền trên.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) thùng bìa catong đựng pháo nổ (mẫu vật sau giám định, đã được giám định viên Viện khoa học hình sự - Bộ công an niêm phong) là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia model TA – 1010, số IMEL: 357342084211080, bên trong có 01 sim Viettel. Quá trình điều tra, xác định Q sử dụng vào việc liên lạc mua bán pháo nổ nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia morning BKS 90A – 03149; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS 90A – 03149. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH MTV M Hà Nam không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản, giấy tờ trên cho ông Phạm Văn Đ là người được ủy quyền theo pháp luật của Công ty TNHH MTV M Hà Nam là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lê Văn Q; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen và số tiền 5.193.000đ là tài sản, giấy tờ hợp pháp của Lê Văn Q không liên quan đến vụ án. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tài sản, giấy tờ trên cho Lê Văn Q là đúng pháp luật.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người thanh niên mua pháo của Lê Văn Q có số điện thoại 0819.837.166. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh chủ thuê bao là Trần Thị H, sinh ngày 25/10/1980; trú tại: xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh trên địa bàn xã H, huyện L nhưng không xác định được người có danh tính như trên. Yêu cầu cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 35 Bộ luật Hình sự

Áp dụng các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Xử phạt Lê Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Phạt tiền bổ sung: Phạt bị cáo Lê Văn Q 3.000.000đ (ba triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

4. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng bìa catong đựng pháo nổ (mẫu vật sau giám định, đã được giám định viên Viện khoa học hình sự - Bộ công an niêm phong).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model TA – 1010, số IMEL: 357342084211080, bên trong có 01 sim Viettel.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- CQCSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh